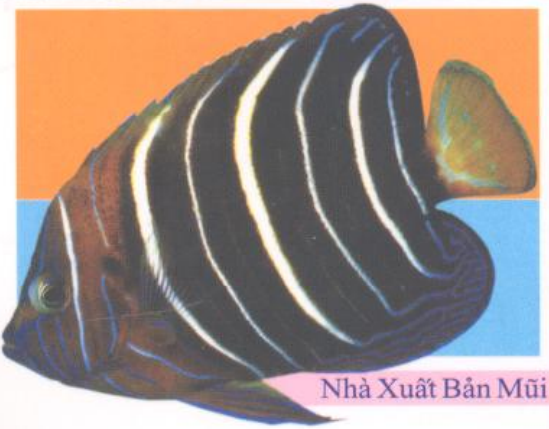
NGỌC LAN

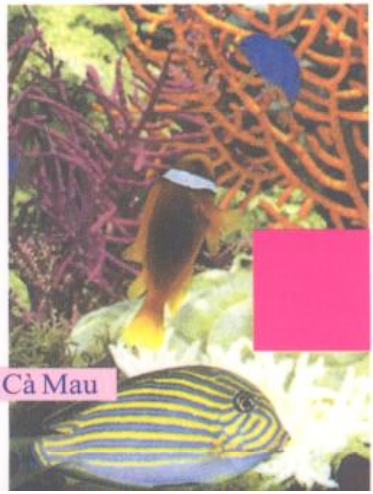




CÁ CẢNH BIỂN







Nhà Xuất Bản Mũi Cà Mau

NGỌC LAN

CÁ CẢNH BIỂN

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU

Cá cảnh biển có hình dáng và màu sắc rất đa dạng và phong phú. Tuy vậy, cá cảnh có một điểm chung rất đơn giản, là chúng được thuần hóa để thích nghi với môi trường sống trong bể nuôi - Một môi trường hoàn toàn khác xa với thế giới tự nhiên của chúng.

CHỨC NĂNG SINH LÝ CỦA CÁ BIỂN

Từ xa xưa loài cá đã xuất hiện và tồn tại trên hành tinh này cách nay khoảng 250 triệu năm, trước cả loài người. Qua quá trình chọn lọc tự nhiên, các chức năng sinh lý của cá đã phát triển tuần tự từ đơn giản đến phức tạp, để thích ứng với môi trường sinh thái mà chúng đang sinh sống.

CÁ NƯỚC NGỌT VÀ CÁ BIỂN

Hai yếu tố cơ bản khác nhau giữa hai loại cá này là nguồn nước và chức năng sinh lý của chúng. Cá nước ngọt sống ở môi trường nước ngọt như sông, hồ, ao, suối... Nhưng các yếu tố như lưu lượng mưa và sự bốc hơi của nước, đã ảnh hưởng đến môi trường của cá, và như thế chúng phải nhanh chóng thay đổi chức năng sinh lý để thích nghi với điều kiện thay đổi của môi trường. Ngược lại, các rạn san hô ngầm dưới biển tương đối ổn định nên các loài cá sống ở đó không nhất thiết phải thay đổi nhiều. Có những loài cá biển không thể thích ứng được với điều kiện môi trường thay đổi, dù chỉ 1 phút cá cũng chết ngay.

SỰ THẨM THẤU

Cá nước ngọt có nồng độ muối trong máu cao hơn trong nước. Do đó, nước luôn luôn được hấp thụ vào cơ thể

qua da. Để không bị vỡ tung ra, hàng ngày cá phải thải ra những lượng nước lớn qua mang và nước tiểu.

Ngược lại, cá biển có nồng độ muối trong máu thấp hơn so với nước biển. Do hiện tượng thẩm thấu, cá bị mất nước liên tục, và chúng phải uống nhiều nước vào để bù trừ.

Vì lý do đó, mà cá nước ngọt không thể nuôi trong bể cá nước biển được.

MÔI TRƯỜNG

Nước, môi trường chung của tất cả loài cá, là thành phần chủ yếu của bể nuôi. Khi cá uống nước liên tục, sẽ thải ra một lượng rất nhỏ nước tiểu và thải lượng muối thừa qua phân. Do vậy, chúng phải tự điều chỉnh để thích hợp với điều kiện bên ngoài. Nếu độ mặn của nước bị thay đổi đột ngột, cá rất dễ bị tổn thương. Vì thế điều kiện sống trong bể nuôi phải luôn luôn giữ ổn định và nguồn nước phải luôn đạt được chất lượng cao nhất.

CHỌN LỰA BỂ NUÔI CÁ

Nếu nghĩ rằng mình "mới bắt đầu tập chơi cá cảnh" chỉ nên mua một bể nuôi nhỏ thôi, thì thật là sai lầm. Bạn hãy luôn luôn chọn bể nuôi lớn nhất, để bạn có thể đủ chỗ để trang trí, nhằm đáp ứng được các mặt về thẩm mỹ và chức năng.

KÍCH THƯỚC VÀ HÌNH DẠNG

Thông thường chất lượng nước ở bể nuôi mới không ổn định, và cá biển không thể chịu đựng được với những điều kiện biến đổi bất thường. Trong bể nuôi có kích thước lớn, điều kiện thay đổi sẽ xảy ra chậm hơn, ít bị ảnh hưởng đến cá.

Nên mua bể nuôi cá có kích thước tối thiểu là 91cm x 46cm x 46cm (36in x 18in x 18in) có nhiều hình dạng khác nhau sẵn có bán trên thị trường, nhưng có lẽ bạn nên chọn bể nuôi kiểu hình chữ nhật, vì dễ đặt hệ thống ánh sáng và làm vệ sinh hơn.

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Phải giữ sao cho nước càng được trong, sạch là tốt, thường xuyên kiểm tra thành phần hóa học của nước: như độ mặn, độ trung tính (pH). Nước tự nhiên có chỉ số độ mặn là 1,0; nhưng ở nước biển chỉ số độ mặn là 1,023 - 1,027. Độ pH là chỉ số đo lượng ion hydro có trong nước. pH dao động từ 0 (có tính acid) đến 14 (có tính kiềm). Nước có độ pH = 7 được gọi là nước trung tính. Hầu hết nước nuôi cá cảnh biển đòi hỏi có độ pH nằm trong khoảng 6,5 - 8,5.

DỤNG CỤ THỬ

Hiện nay ngoài thị trường có bán đầy đủ các dụng cụ để kiểm tra các thành phần hóa học trong nước dưới dạng bột, thuốc thử dạng lỏng hoặc máy đo bằng điện tử. Ngoài ra, các bạn cần phải mua thêm tỷ trọng kế để đo tỷ trọng của nước, và nhiệt kế để đo nhiệt độ của nước trong bể nuôi, đây là 2 dụng cụ cần thiết trong một bể cá nước mặn.

CÁCH BÀY BIỆN BỂ CÁ CẢNH

Đá, san hô và các vật dụng trang trí khác đóng một vai trò hết sức quan trọng trong môi trường nuôi cá trong bể. Nó không chỉ làm tăng thêm vẻ hấp dẫn của bể cá cảnh mà còn là nơi giải trí an toàn cho cá nữa. Có nhiều loại vật dụng trang trí bể cá như: Đá, các nhánh san hô, vỏ sò...

❖ Đá: Gồm các loại sỏi và đá, thường dùng các loại đá phún thạch nhân tạo, hoặc đá ong. Cả hai loại đá này có nhiều lỗ, dễ cầm nắm và ít chiếm chỗ, đá phún thạch rất đắc nhưng chúng lại có nhiều màu sắc trông rất đẹp khi ở dưới nước.

❖ Rạn san hô: Có nhiều hình dạng, kích thước và màu sắc khác nhau, ngoài ra bạn có thể nuôi thêm Hải quỳ, sơn, đá cuội, để bể nuôi thêm phong phú.

❖ Vỏ sò: Đủ các loại kích cỡ và màu sắc. Các vỏ trai, vỏ ốc lớn có đủ chỗ để làm nơi ẩn nấp cho các loài cá nhỏ.

❖ Các loại cây thủy sinh: Rong, rêu, tảo, cỏ chân ngỗng.

XÂY DỰNG BỂ CÁ CẢNH

- Hình 1: Đặt một tấm lưới lọc vào đáy bể nuôi cá.
- Hình 2: Đặt ống dẫn khí vào góc trong của bể.
- Hình 3: Rải lớp cát san hô phủ lên toàn bộ đáy bể.
- Hình 4: Dùng keo dán bộ hỗn hợp ổn nhiệt - điện trở vào thành bể.
- Hình 5: Đặt máng đèn và hệ thống chiếu sáng.
- Hình 6: Xếp đặt đá và san hô, trang trí lại cho đẹp sau đó cho nước vào.



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4



Hình 5



Hình 6

SỰ TƯƠNG HỢP TRONG BỂ NUÔI

Cần thiết phải quan tâm đến tính tương hợp giữa các loài cá và các nhóm sẽ sống chung với nhau trong bể. Những tập tính về cáchăn không phải là không quan trọng. Các loài ăn thịt có thể tấn công các loài khác, còn các loài ăn cỏ thì tàn phá các cây trong bể kính. Hoặc có các loài sẽ đánh nhau khi tranh giành thức ăn, cũng có những loài cá rất ôn hòa hiền lành, nhưng sẽ tấn công quyết liệt để bảo vệ hang cũng như chỗ ẩn nấp của mình. Cá cha mẹ khi canh giữ tổ hoặc con mới đẻ cũng có hành động hung dữ như vậy. Tuy nhiên, cũng có những loại sống chung với cộng đồng rất hòa nhã, vui vẻ. Xem phần hướng dẫn các loài.

THỨC ĂN CỦA CÁ

Trong các phần phân loại và hướng dẫn các loài đều đề cập đến thức ăn của cá trong tự nhiên và có phần hướng dẫn cho cá ăn loại thức ăn gì khi nuôi trong bể. Tuy nhiên, khi cho cá ăn chúng ta cũng cần lưu ý đến những đặc điểm sau:

- Không nên cho cá ăn quá no: Chỉ nên cho cá ăn mỗi ngày 2 lần. Buổi sáng nên cho cá ăn các loại ngũ cốc, buổi chiều cho cá ăn các thức ăn đông lạnh hoặc thức ăn sống. Tùy theo loài cá, nhưng phải bảo đảm được các nhu cầu về vitamin, chất khoáng, lượng protein và glucid trong khẩu phần ăn của cá.

- Các loại thức ăn công nghiệp: Dưới dạng khô, chế biến sẵn thành viên nhỏ, miếng mỏng, viên nén hay viên cốm. Mỗi dạng có một tác dụng khác nhau trong nước, để phù hợp với tập tính ăn mồi của những loại cá khác nhau.

- Các loại thức ăn sống và đông lạnh: Thức ăn sống chứa nhiều thành phần dinh dưỡng. Ngoài ra còn phù hợp

với đặc tính săn, bắt mồi của cá. Người ta có thể làm đông lạnh hay phơi khô các thức ăn thu được trong thiên nhiên để làm thức ăn cho cá, mà không làm mất đi giá trị dinh dưỡng của chúng, như tôm, tép, rận nước, sò v.v...

CÁC LOÀI CÁ

CÁ NỀ MẶT KHỈ (ACANTHURUS ACHILLES)



Đây là loại cá ở Thái Bình Dương, có màu sắc nổi bật với thân mình màu đen, viền cam trắng, đuôi màu cam, đường viền đuôi và vây màu xanh lục rất đẹp. Cá lớn có nhiều màu sắc hơn cá còn non. Bể nuôi phải rộng, đủ chỗ để cá bơi lội.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Achilles Tang, Red-Tailed Surgeon
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Thực vật, rau, tảo xanh, tôm hằm nhỏ, thức ăn đông lạnh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

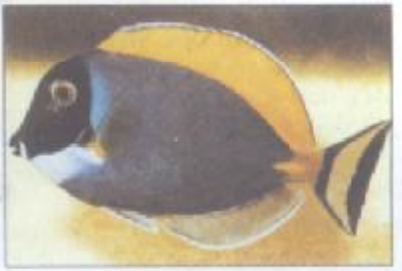
CÁ MẶT KHỈ XANH (ACANTHURUS COERULEUS)



Một loại cá đặc biệt có màu sắc thay đổi rất đột ngột từ lúc còn non đến lúc trưởng thành. Cá còn non có màu vàng tươi với đường vệt xanh bao quanh mắt. Cá lớn hơn, đầu và thân mình màu xanh, đến khi cá trưởng thành lại hoàn toàn màu xanh.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Blue Tang
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Hầu hết các loại rong, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐUÔI GAI (ACANTHURUS LEUCOSTERNON)

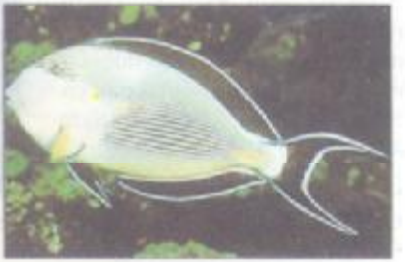


Do màu sắc tực rỡ đẹp đẽ nên thường được chọn nuôi để giải trí. Loại cá này màu sắc ổn định không thay đổi, có nhiều ở quần đảo Hoàng Sa. Bể nuôi đúng tiêu chuẩn và rộng rãi, cung cấp đầy đủ các thức ăn xanh. Nuôi ở bể riêng biệt, thả chung 2 con, chúng sẽ cắn nhau.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Powder Blue Surgeon
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Thức ăn đông lạnh - rong, tảo thực vật
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

HOÀNG GIA BÁ TƯỚC ĐUÔI ÉN (ACANTHURUS SOHAL)

Do dáng vẻ bên ngoài kiêu sa, Hoàng gia bá tước đuôi én có cung cách rất oai nghiêm, đường bệ. Những đường kẻ sọc trắng chạy dài trên nền đen của thân thể và đường viền trắng bao quanh thân mình trông rất lạ mắt. Chỉ nên nuôi riêng biệt, vì cá còn trẻ rất hay gây sự với nhau.



- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Majestic Surgeon, Zebra Surgeon
- **Phân bổ:** Hồng Hải
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Rong tảo, thực vật
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MẶT KHỈ MÔI SON (NASO LITURATUS)

Là loài cá ôn hòa, hiện hành có thể nuôi chung với các loài cá khác làm tăng thêm vẻ hấp dẫn cho bể nuôi cá lớn. Phía sau đuôi có 2 gai nhọn, bén, có thể làm bạn nhức nhối nếu bắt nó không cẩn thận.



- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Lipstick Tang, Lipstick Surgeon
- **Phân bổ:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Thức ăn đông lạnh, rong rêu, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐUÔI GAI XANH (PARACANTHURUS HEPATUS)



Là một loại cá rất dễ nhận dạng do màu xanh của thân mình và những vệt đen chạy dài, nổi bật nhất là vây đuôi cá màu vàng, ở góc đuôi có gai, có thể co lại được. Cung cấp thức ăn xanh dồi dào, đầy đủ.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Regal Tang, Blue Surgeon Fish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Thức ăn đông lạnh, rong rêu, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM Ô DÙ MỎ CHUỘT VÀNG (ZEBRASOMA FLAVESCENS)



Cá có màu vàng rực sáng, đôi khi dễ nhầm lẫn với cá Mặt khỉ xanh (Acathurus coeruleus) khi còn nhỏ. Đây là loại cá bảo vệ lãnh thổ rất quyết liệt do đó hoặc thả chung một bầy 6 con hoặc nuôi riêng biệt 1 con trong hồ lớn.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Yellow Tang
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Thực vật, rong, rêu, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MẶT KHỈ ĐIỆN (ACANTHURUS GLAUCOPAREIUS)



Nhìn chung, đây là loại cá hiền hòa, không nên cho cá ăn các loài thủy sinh như giun ống hoặc cỡ chân ngồng và trứng tôm. Chủ yếu cho chúng ăn các loại rong, tảo, thực vật. Bể bơi thông khí tốt và dòng chảy trong bể là điều kiện tốt nhất cho sức khỏe của cá.

- **Dòng họ:** Acanthuridae
- **Tên thường gọi:** Gold-Rimmed Surgeon
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Rong, rêu, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ RẰN (BALISTAPUS UNDULATUS)



Loài này rất dễ nuôi nếu chúng không hiếu chiến. Màu sắc của chúng khác nhau tùy theo vùng. Ở Ấn Độ Dương thì chúng có màu cam vàng ở đuôi, trong khi loài ở Thái Bình Dương thì đuôi lại có màu xanh lục với những tia màu cam.

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Undulate Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ THE (BALISTES VETULA)



Đây là loại cá bản chất rất hung hăng, dữ tợn, do vậy không nên cho chúng ăn bằng tay mà phải luôn luôn dùng kẹp gắp thức ăn. Khi lớn lên, chúng sẽ có những sợi tua nhỏ trên lưng, mỗi năm sẽ dài ra một tí. Loại cá này ăn tạp, chúng ăn được tất cả các loại thủy sinh và cá nhỏ, do vậy không nên thả chúng chung với các loại cá nhỏ khác.

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Queen Triggerfish
- **Phân bố:** Từ Đại Tây Dương đến Ca-ri-bê
- **Kích thước:** 15-20cm (6-8in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ BỒNG BI (BALISTOIDES CONSPICULLUM)



Sở dĩ người ta gọi Bò bông bi là do dấu vết, cũng như những chấm tròn trên khắp thân mình của cá. Một số loài rất ngoan, dễ chịu, một số khác thì lại rất hung dữ. Vùng xung quanh miệng có màu vàng chói giúp chúng ta dễ xác định khả năng ăn thịt sống của chúng.

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Clown Trigger
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ XÁM (MELICHTHYS RINGENS)



Trong tình trạng bị giam cầm loài cá này rất hiền hòa và có vẻ an toàn đối với các loại cá nhỏ, nhưng với các loại thủy sinh thì không. Toàn thân cá có màu nâu nhạt, các vây có màu đen được tách biệt rõ ràng với đường viền chỉ trắng trên vây lưng và vây đuôi.

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Black-Finned Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ XANH ĐUÔI ÉN (ODONUS NIGER)



Hàng ngày, loại cá này thay đổi màu sắc từ đen sang màu xanh lục rồi chuyển sang màu xanh dương. Thường tìm thấy ở ven biển cạn, ở vỉa đá san hô ngầm hoặc ở mặt đáy gồ ghề nơi có độ sâu khoảng 9-30cm (30-100ft).

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Black or Blue Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ HỎA TIỄN (RHINECANTHUS ACULEATUS)

Về bề ngoài trông rất giống cá Bò bông bi, tuy nhiên rất dễ dàng xác định được chúng nhờ những vệt màu sặc sỡ, trông giống như người ta sơn lên mình chúng vậy. Ngoài ra, chúng còn có đặc điểm rất dễ dàng phân biệt, là khi bị giật mình hoảng hốt, chúng thường phát ra những tiếng kêu vù vù.



- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Picasso Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MÓ BÔNG (SYNCHIROPUS PICTURATUS)

Những loại cá này rất dễ thích ứng với môi trường sống trong bể nuôi. Có thể nuôi thả chung một cặp nếu hồ đủ chỗ. Hoặc chỉ nên nuôi riêng biệt một con vì loại cá này chỉ thích yên tĩnh, suốt ngày ẩn mình trong các khe hoặc nằm bất động trên đá.



- **Dòng họ:** Callionymidae
- **Tên thường gọi:** Psychedelic Fish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, các loài giáp xác nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ TRẠNG NGUYÊN (SYNCHIROPUS SPLENDIDUS)

Đây là loại cá có màu sắc sặc sỡ, nhiều màu hơn cả cá Mó bông, thân mình có nhiều màu đỏ và xanh lục. Đây là loại cá hay mắc cỡ rất nhút nhát và kín đáo. Cần bể nuôi rộng đúng tiêu chuẩn. Màu sắc sặc sỡ của cá cảnh báo rằng da của cá rất độc.



- **Dòng họ:** Callionymidae
- **Tên thường gọi:** Mandarinfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, các loài giáp xác nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BƯỚM MŨI DÀI (CHAETODON ACULEATUS)

Mặc dù khi còn nhỏ cá sống thành bầy khoảng 10 con hoặc hơn, nhưng đây lại là loại cá sống cô đơn, hiu quạnh, tìm kiếm thức ăn ở các khe vách đá. Thường tìm thấy loại cá này ở độ sâu 20-50m (60-164ft) mặc dù theo tài liệu ghi chép, thì loại cá này được tìm thấy ở độ sâu nhất là 90m (298ft).



- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Longsnout Butterflyfish
- **Phân bố:** Bờ biển Florida, Caribbean, Bahamas
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO SỌC CHÉO (CHAETODON AURIGA)



Là loại cá có màu sắc đẹp, có nhiều vạch chéo màu nâu đỏ, kéo dài tận vây đuôi. Rất dễ nuôi, tạo vẻ hấp dẫn cho bể cá cảnh. Thường ăn các loại polip, do vậy không nên thả chung với các loại động vật thủy sinh khác.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Threadfin Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong, tảo, các loài giáp xác, polip
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO HOÀNG NHÂN (CHAETODON DECUSSATUS)



Loại cá này nuôi chủ yếu vì mục đích thương mại, xuất phát từ vùng biển Sri Lanka. Khi nuôi với thức ăn thích hợp, chúng rất dễ dàng thích nghi với đời sống trong bể. Mặc dù chúng rất thích ăn các loại polip và rong rêu trong đại dương, nhưng dần dần chúng sẽ chấp nhận các thức ăn vụn và đông lạnh một cách dễ dàng.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Indian Vagabond Butterflyfish
- **Phân bố:** Vùng biển Sri lanka
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Rong, tảo, polip
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO CỬ NHÂN (CHAETODON FALCULA)



Đây là loại cá hiếu chiến. Rất khó nuôi, chắc chắn là không dành cho các bạn mới bắt đầu tập chơi cá cảnh. Ở độ sâu 2-14m (9-45ft), người ta thấy chúng bơi lội xung quanh các vỉa đá ngầm thành những nhóm nhỏ hoặc bắt cặp với nhau.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Saddleback Butterfly fish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

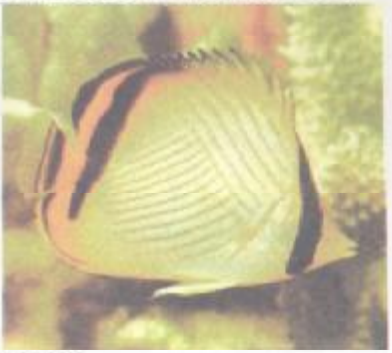
CÁ ĐÀO HOÀNG HẬU (CHAETODON MILIARIS)



Là một trong những loại cá khó nuôi nhất trong bể cá cảnh biển. Toàn thân cá màu vàng, có những chấm tròn nhỏ chạy dài thành những vệt nổi trên mình cá. Thỉnh thoảng họp nhau thành đàn lớn để đi kiếm ăn.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Lemon Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 12,5cm (5in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh, trứng cá, phiêu sinh vật
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO TAM HOÀNG (CHAETODON VAGABUNDUS)



Loại cá này được xem là loại cá bướm rất dễ thuần hóa; rất dễ nuôi dành cho các bạn bắt đầu nuôi cá cảnh để giải trí. Chúng chỉ cần một bể nuôi đúng tiêu chuẩn và nguồn nước tốt, sạch. Chúng rất hiền lành, có thể cho ăn các thức ăn đông lạnh, thức ăn vụn nhỏ và thức ăn xanh.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Vagabond Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, san hô, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO HỌC TRÒ (CHELMON ROSTRATUS)



Loại cá rất hấp dẫn và phổ biến trong bể nuôi cá cảnh. Thân màu nâu nhạt được làm nổi bật với màu cam viền đen. Chúng rất khó nuôi, tánh tình hung hăng rất hiếu chiến. Nên nuôi riêng biệt từng con.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Copper-band Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BƯỚM MỎ DÀI (FORCIPIGER LONGIROSTRIS)

Những loài cá này thích nghi rất tốt trong bể nuôi cá cảnh, khi ổn định có thể cho chúng ăn thức ăn vụn hoặc đông lạnh. Đây là loại cá rất khéo ngụy trang, có 1 đốm mắt đen trên vây hậu môn, trong khi mắt thật được ngụy trang bằng 1 vệt đen trên đầu.



- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Nosed Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM SÂU (FORCIPIGER FLAVISSIMUS)

Rất gần và giống với loài cá Bướm mỏ dài, nhưng có mỏ dài hơn, trên lưng có những gai nhọn chĩa lên khoảng 10-11 cái. Thân màu vàng, trán màu đen, mỏ dài như chim sâu.



- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Big Long-Nosed Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ CAO (HENIOCHUS ACUMINATUS)



Là loại cá lý tưởng để nuôi trong bể vì rất hiền hòa và dễ nuôi. Có thể nuôi chung với 2 hoặc 3 con. Cá có vây lưng dựng lên như cánh trắng, với 3 sọc đen, 1 sọc phủ mắt.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Fin Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương và biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ TAI THỎ (HENIOCHUS CHRYSOSTOMUS)



Trong đại dương ở những vùng có nhiều san hô, thường thấy chúng bơi chung với cá Chim cờ mặt khỉ. Cá nhỏ thường tìm thấy ở chỗ nước cạn khoảng 1m (3ft) xung quanh dãy san hô; cá lớn ở sâu hơn, khoảng 14m (45ft).

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Pennant Bannerfish, Horned Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, san hô
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ MẶT KHỈ (HENIOCHUS VARIUS)



Những con cá lớn có đầu rất dễ phân biệt, có 2 sừng nằm ở phía trên mắt và 1 cục bướu ở trên trán. Trong đại dương chúng thường ẩn náu trong các hang động hay khe đá ngầm. Trong bể nuôi chúng rất nhạy cảm và khó nuôi.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Humphead Bannerfish
- **Phân bổ:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Các loài thủy sinh bé nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MÓ HỒNG (NEOCIRRHITES ARMATUS)



Với dáng vẻ bên ngoài thật dễ thương, toàn thân màu hồng, có một vệt đen chạy dài trên vây lưng. Cá Mó hồng thường rất đắt, vì là loại ăn tạp nên rất dễ nuôi. Bản tính hiền lành nên có thể nuôi chung với các loại cá khác.

- **Dòng họ:** Cirrhitidae
- **Tên thường gọi:** Scarlet Hawkfish
- **Phân bổ:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KÌM SẤU (OXYCIRRHITES TYPUS) K



Thích nghi với đời sống trong bể rất tốt, thường giấu mình trong các vỉa san hô. Cá đực có thân mình nhỏ hơn cá cái và hàm dưới sâu hơn. Mõm nhọn, toàn thân có những vạch ô vuông giống da cá sấu. Là loại cá ôn hòa, có thể nuôi chung với các loại cá khác.

- **Dòng họ:** Cirrhitidae
- **Tên thường gọi:** Long-Nosed Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NÓC GAI (DIODON HOLACANTHUS)



Là loại cá trên thân mình có những gai nhọn như lông nhím, phải nuôi trong bể lớn vì tính năng động, rất háu ăn, nên hệ thống xử lý và lọc nước phải kỹ càng. Những loại cá này rất nổi tiếng và dễ nhận dạng nhờ vào khả năng có thể bơm phồng thân mình như quả bóng.

- **Dòng họ:** Diodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Spined Porcupin Fish, Ballon Fish
- **Phân bố:** Ở khắp vùng biển nhiệt đới
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt, thức ăn đông lạnh và đồ ăn sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NÓC NHÍM (DIODON HYSTRIX)



Không giống như cá Nóc gai năng động, loại cá này chỉ thích ẩn mình trong hang động suốt ngày cho đến khi cảm thấy đói mới chịu hoạt động. Nuôi trong bể lớn, có nhiều san hô, hốc đá để thích hợp với đặc tính của cá. Hệ thống xử lý nước phải tốt để tránh cho cá bị nhiễm bệnh

- **Dòng họ:** Diodontidae
- **Tên thường gọi:** Common Porcupin Fish
- **Phân bố:** Ở khắp vùng biển nhiệt đới
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ LÙ ĐÙ (GOBIODON CITRINUS)



Là loại cá rất hiền hòa rất dễ bắt. Không nên nuôi chung với các loại cá lớn. Khi đã thích nghi với bể nuôi, có thể ăn được tất cả các loại thức ăn, tuy nhiên vẫn thích ăn thức ăn sống hơn. Hầu hết thời gian cá tựa mình vào đá hoặc nghỉ ngơi xung quanh các dãy san hô.

- **Dòng họ:** Gobiidae
- **Tên thường gọi:** Lemon Goby
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ XÁM (MELICHTHYS RINGENS)



Trong tình trạng bị giam cầm loài cá này rất hiền hòa và có vẻ an toàn đối với các loại cá nhỏ, nhưng với các loại thủy sinh thì không. Toàn thân cá có màu nâu nhạt, các vây có màu đen được tách biệt rõ ràng với đường viền chỉ trắng trên vây lưng và vây đuôi.

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Black-Finned Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ XANH ĐUÔI ÉN (ODONUS NIGER)



Hàng ngày, loại cá này thay đổi màu sắc từ đen sang màu xanh lục rồi chuyển sang màu xanh dương. Thường tìm thấy ở ven biển cạn, ở vỉa đá san hô ngầm hoặc ở mặt đáy gồ ghề nơi có độ sâu khoảng 9-30cm (30-100ft).

- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Black or Blue Triggerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 50cm (20in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÒ HỎA TIỄN (RHINECANTHUS ACULEATUS)

Về bề ngoài trông rất giống cá Bò bông bi, tuy nhiên rất dễ dàng xác định được chúng nhờ những vệt màu sặc sỡ, trông giống như người ta sơn lên mình chúng vậy. Ngoài ra, chúng còn có đặc điểm rất dễ dàng phân biệt, là khi bị giật mình hoảng hốt, chúng thường phát ra những tiếng kêu vù vù.



- **Dòng họ:** Balistidae
- **Tên thường gọi:** Picasso Triggerfish
- **Phân bổ:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MÓ BÔNG (SYNCHIROPUS PICTURATUS)

Những loại cá này rất dễ thích ứng với môi trường sống trong bể nuôi. Có thể nuôi thả chung một cặp nếu hồ đủ chỗ. Hoặc chỉ nên nuôi riêng biệt một con vì loại cá này chỉ thích yên tĩnh, suốt ngày ẩn mình trong các khe hoặc nằm bất động trên đá.



- **Dòng họ:** Callionymidae
- **Tên thường gọi:** Psychedelic Fish
- **Phân bổ:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, các loài giáp xác nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ TRẠNG NGUYÊN (SYNCHIROPUS SPLENDIDUS)



Đây là loại cá có màu sắc sặc sỡ, nhiều màu hơn cả cá Mó bông, thân mình có nhiều màu đỏ và xanh lục. Đây là loại cá hay mắc cỡ rất nhút nhát và kín đáo. Cần bể nuôi rộng đúng tiêu chuẩn. Màu sắc sặc sỡ của cá cảnh báo rằng da của cá rất độc.

- **Dòng họ:** Callionymidae
- **Tên thường gọi:** Mandarinfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, các loài giáp xác nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BƯỚM MŨI DÀI (CHAETODON ACULEATUS)



Mặc dù khi còn nhỏ cá sống thành bầy khoảng 10 con hoặc hơn, nhưng đây lại là loại cá sống cô đơn, hiu quạnh, tìm kiếm thức ăn ở các khe vách đá. Thường tìm thấy loại cá này ở độ sâu 20-50m (60-164ft) mặc dù theo tài liệu ghi chép, thì loại cá này được tìm thấy ở độ sâu nhất là 90m (298ft).

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Longsnout Butterflyfish
- **Phân bố:** Bờ biển Florida, Caribbean, Bahamas
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO SỌC CHÉO (CHAETODON AURIGA)



Là loại cá có màu sắc đẹp, có nhiều vạch chéo màu nâu đỏ, kéo dài tận vây đuôi. Rất dễ nuôi, tạo vẻ hấp dẫn cho bể cá cảnh. Thường ăn các loại polip, do vậy không nên thả chung với các loại động vật thủy sinh khác.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Threadfin Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong, tảo, các loài giáp xác, polip
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO HOÀNG NHÂN (CHAETODON DECUSSATUS)

Loại cá này nuôi chủ yếu vì mục đích thương mại, xuất phát từ vùng biển Sri Lanka. Khi nuôi với thức ăn thích hợp, chúng rất dễ dàng thích nghi với đời sống trong bể. Mặc dù chúng rất thích ăn các loại polip và rong rêu trong đại dương, nhưng dần dần chúng sẽ chấp nhận các thức ăn vụn và đông lạnh một cách dễ dàng.



- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Indian Vagabond Butterflyfish
- **Phân bố:** Vùng biển Sri lanka
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Rong, tảo, polip
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO CỬ NHÂN (CHAETODON FALCULA)



Đây là loại cá hiếu chiến. Rất khó nuôi, chắc chắn là không dành cho các bạn mới bắt đầu tập chơi cá cảnh. Ở độ sâu 2-14m (9-45ft), người ta thấy chúng bơi lội xung quanh các vỉa đá ngầm thành những nhóm nhỏ hoặc bắt cặp với nhau.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Saddleback Butterfly fish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

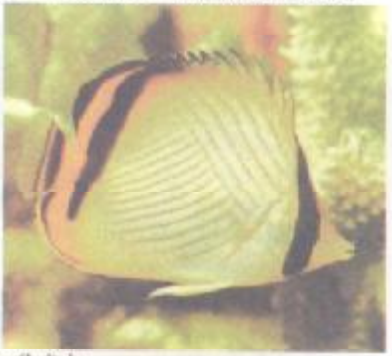
CÁ ĐÀO HOÀNG HẬU (CHAETODON MILIARIS)



Là một trong những loại cá khó nuôi nhất trong bể cá cảnh biển. Toàn thân cá màu vàng, có những chấm tròn nhỏ chạy dài thành những vệt nổi trên mình cá. Thỉnh thoảng họp nhau thành đàn lớn để đi kiếm ăn.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Lemon Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 12,5cm (5in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh, trứng cá, phiêu sinh vật
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO TAM HOÀNG (CHAETODON VAGABUNDUS)



Loại cá này được xem là loại cá bướm rất dễ thuần hóa; rất dễ nuôi dành cho các bạn bắt đầu nuôi cá cảnh để giải trí. Chúng chỉ cần một bể nuôi đúng tiêu chuẩn và nguồn nước tốt, sạch. Chúng rất hiền lành, có thể cho ăn các thức ăn đông lạnh, thức ăn vụn nhỏ và thức ăn xanh.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Vagabond Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, san hô, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐÀO HỌC TRÒ (CHELMON ROSTRATUS)



Loại cá rất hấp dẫn và phổ biến trong bể nuôi cá cảnh. Thân màu nâu nhạt được làm nổi bật với màu cam viền đen. Chúng rất khó nuôi, tánh tình hung hăng rất hiếu chiến. Nên nuôi riêng biệt từng con.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Copper-band Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BƯỚM MỎ DÀI (FORCIPIGER LONGIROSTRIS)



Những loài cá này thích nghi rất tốt trong bể nuôi cá cảnh, khi ổn định có thể cho chúng ăn thức ăn vụn hoặc đông lạnh. Đây là loại cá rất khéo ngụy trang, có 1 đốm mắt đen trên vây hậu môn, trong khi mắt thật được ngụy trang bằng 1 vệt đen trên đầu.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Nosed Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM SÂU (FORCIPIGER FLAVISSIMUS)



Rất gần và giống với loài cá Bướm mỏ dài, nhưng có mỏ dài hơn, trên lưng có những gai nhọn chĩa lên khoảng 10-11 cái. Thân màu vàng, trán màu đen, mỏ dài như chim sâu.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Big Long-Nosed Butterflyfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, tảo, thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ CAO (HENIOCHUS ACUMINATUS)



Là loại cá lý tưởng để nuôi trong bể vì rất hiền hòa và dễ nuôi. Có thể nuôi chung với 2 hoặc 3 con. Cá có vây lưng dựng lên như cánh trắng, với 3 sọc đen, 1 sọc phủ mắt.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Fin Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương và biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ TAI THỎ (HENIOCHUS CHRYSOSTOMUS)



Trong đại dương ở những vùng có nhiều san hô, thường thấy chúng bơi chung với cá Chim cờ mặt khỉ. Cá nhỏ thường tìm thấy ở chỗ nước cạn khoảng 1m (3ft) xung quanh dãy san hô; cá lớn ở sâu hơn, khoảng 14m (45ft).

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Pennant Bannerfish, Horned Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, san hô
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM CỜ MẶT KHỈ (HENIOCHUS VARIUS)



Những con cá lớn có đầu rất dễ phân biệt, có 2 sừng nằm ở phía trên mắt và 1 cục bướu ở trên trán. Trong đại dương chúng thường ẩn náu trong các hang động hay khe đá ngầm. Trong bể nuôi chúng rất nhạy cảm và khó nuôi.

- **Dòng họ:** Chaetodontidae
- **Tên thường gọi:** Humphead Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Các loài thủy sinh bé nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MÓ HỒNG (NEOCIRRHITES ARMATUS)



Với dáng vẻ bên ngoài thật dễ thương, toàn thân màu hồng, có một vệt đen chạy dài trên vây lưng. Cá Mó hồng thường rất đắt, vì là loại ăn tạp nên rất dễ nuôi. Bản tính hiền lành nên có thể nuôi chung với các loại cá khác.

- **Dòng họ:** Cirrhitidae
- **Tên thường gọi:** Scarlet Hawkfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KÌM SẤU (OXYCIRRHITES TYPUS) K



Thích nghi với đời sống trong bể rất tốt, thường giấu mình trong các vỉa san hô. Cá đực có thân mình nhỏ hơn cá cái và hàm dưới sâu hơn. Mõm nhọn, toàn thân có những vạch ô vuông giống da cá sấu. Là loại cá ăn hòa, có thể nuôi chung với các loại cá khác.

- **Dòng họ:** Cirrhitidae
- **Tên thường gọi:** Long-Nosed Bannerfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

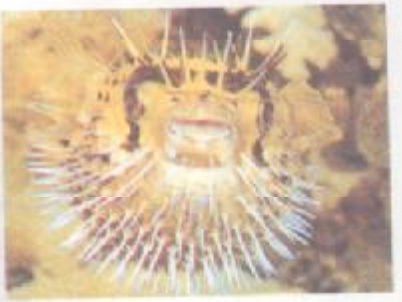
CÁ NÓC GAI (DIODON HOLACANTHUS)



Là loại cá trên thân mình có những gai nhọn như lông nhím, phải nuôi trong bể lớn vì tính năng động, rất háu ăn, nên hệ thống xử lý và lọc nước phải kỹ càng. Những loại cá này rất nổi tiếng và dễ nhận dạng nhờ vào khả năng có thể bơm phồng thân mình như quả bóng.

- **Dòng họ:** Diodontidae
- **Tên thường gọi:** Long-Spined Porcupin Fish, Ballon Fish
- **Phân bố:** Ở khắp vùng biển nhiệt đới
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt, thức ăn đông lạnh và đồ ăn sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NÓC NHÍM (DIODON HYSTRIX)



Không giống như cá Nóc gai năng động, loại cá này chỉ thích ẩn mình trong hang động suốt ngày cho đến khi cảm thấy đói mới chịu hoạt động. Nuôi trong bể lớn, có nhiều san hô, hốc đá để thích hợp với đặc tính của cá. Hệ thống xử lý nước phải tốt để tránh cho cá bị nhiễm bệnh

- **Dòng họ:** Diodontidae
- **Tên thường gọi:** Common Porcupin Fish
- **Phân bố:** Ở khắp vùng biển nhiệt đới
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ LÙ ĐÙ (GOBIODON CITRINUS)



Là loại cá rất hiền hòa rất dễ bắt. Không nên nuôi chung với các loại cá lớn. Khi đã thích nghi với bể nuôi, có thể ăn được tất cả các loại thức ăn, tuy nhiên vẫn thích ăn thức ăn sống hơn. Hầu hết thời gian cá tựa mình vào đá hoặc nghỉ ngơi xung quanh các dãy san hô.

- **Dòng họ:** Gobiidae
- **Tên thường gọi:** Lemon Goby
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ LÙ ĐÙ VÀNG (GOBIODON OKINAWAE)



Là loại cá có kích thước rất nhỏ, nhưng lại rất hung hăng với đồng loại. Không nên nuôi chúng chung với nhau. Tuy nhiên lại rất hiền hòa và an toàn với các loại cá khác, nên có thể nuôi chung với tất cả các loại cá khác.

Dòng họ: Gobiidae
- **Tên thường gọi:** Yellow Goby
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÓNG HUỲNH QUANG (GOBIODON OCEANOPS)



Có lẽ đây là loại cá Bóng phổ biến nhất, bởi do có màu sắc rất chói sáng và rất mắn đẻ. Mình dài và giẹp, cá có khoảng thời gian sống ngắn, thông thường chỉ 2 năm, tuy nhiên đẻ trứng rất thường xuyên.

- **Dòng họ:** Gobiidae
- **Tên thường gọi:** Neon Goby
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ SƠN ĐÁ (MYRIPRISTIS JACOBUS)



Đây là loại cá hoạt động về đêm, ban ngày chúng giam mình trong hang, hốc đá, nhưng cũng thường xuyên bị thức ăn cám dỗ, lôi kéo ra khỏi hang. Cá có đôi mắt to, lớn và hai bên mang cá có ngạnh bén, cẩn thận khi bắt giữ những loại cá này.

- **Dòng họ:** Holocentridae
- **Tên thường gọi:** Squirrelfish, Blackbar Soldierfish
- **Phân bố:** Vùng biển Caribbean, Florida, Brazil
- **Kích thước:** 17,5cm (7in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt, thức ăn sống, thức ăn đông lạnh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐẦM GIÀ (BODIANUS PULCHELLUS)



Suốt cuộc đời của loài cá này có 3 giai đoạn thay đổi màu sắc. Khi còn non, thân mình cá màu vàng có điểm những chấm đen. Ở giai đoạn kế tiếp, phần trước biến đổi thành màu đen xám, trong khi phần đuôi còn lại vẫn giữ màu vàng. Đến giai đoạn trưởng thành cá có 2 màu là đỏ và vàng.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Cuban Hogfish, Spotfin Hogfish Goby
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Các loài giáp xác
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÓNG VỆT XANH (LYTHRYPNUS DALLI)



Là loại cá miền ôn đới, thân mình thon dài màu cam, trên lưng có những vệt xanh. Cá thể nuôi chung trong một bể nhỏ với các loại cá nhỏ bé hiền lành khác. Trong bể nên có đá san hô để chúng chọn làm hang; có thói quen hay đào lớp cát ở bên dưới.

- **Dòng họ:** Gobiidae
- **Tên thường gọi:** Catalina Goby, Blue-Banded Goby
- **Phân bố:** Ven bờ biển California
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 20 - 22°C (75-79°C)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ MÓ HỒNG ÉN (GRAMMA LORETO)



Những loại cá này được tìm thấy trong hang và hốc đá tối, do đó trong bể nuôi phải tạo được điều kiện giống như môi trường trong thiên nhiên. Khi thích nghi với môi trường sinh thái mới chúng sẽ mạnh dạn hơn, đôi lúc tỏ ra hung hăng với đồng loại, có thể nuôi được 2 con chung với nhau.

- **Dòng họ:** Grammidae
- **Tên thường gọi:** Royal Gramma, Fairy Basslet
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 12,5cm (5in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÀ GIÀ TÂY BAN NHA (BODIANUS RUFUS)



Cá có màu sắc đẹp, khi còn nhỏ cá màu vàng, phần trên cơ thể và đầu màu xanh tím. Đến khi cá lớn phần nửa trên của thân có màu tím nhạt và lam lục, vùng trán màu đỏ, bụng và phần còn lại của thân đều có màu vàng tươi. Cá còn non thường bắt các vật ký sinh cho các loài cá lớn khác.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Spanish Hogfish
- **Phân bổ:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 60cm (24in)
- **Thức ăn:** Các loài giáp xác, thức ăn sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- pH: 8,4 Độ mặn: 1.023 - 1.027

CÁ ANH VŨ (CIRRHILABRUS RUBRIVENTRALIS)



Là loại cá rất hiền lành, dễ thích nghi với môi trường mới. Cá có màu sắc rất sặc sỡ, tuyệt đẹp như chim Anh vũ vậy. Cá trống có nhiều màu rực rỡ, lấp lánh đẹp hơn cá mái. Vây lưng dựng lên và kéo dài như một cái tua. Có thể nuôi chung với các loại cá khác.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Dwarf Parrot Wrasse, Sea Fighter
- **Phân bổ:** Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÀ GIÀ TÂY BAN NHA (BODIANUS RUFUS)

Cá có màu sắc đẹp, khi còn nhỏ cá màu vàng, phần trên cơ thể và đầu màu xanh tím. Đến khi cá lớn phần nửa trên của thân có màu tím nhạt và lam lục, vùng trán màu đỏ, bụng và phần còn lại của thân đều có màu vàng tươi. Cá còn non thường bắt các vật ký sinh cho các loài cá lớn khác.



- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Spanish Hogfish
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 60cm (24in)
- **Thức ăn:** Các loài giáp xác, thức ăn sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- pH: 8,4 Độ mặn: 1.023 - 1.027

CÁ ANH VŨ (CIRRHILABRUS RUBRIVENTRALIS)

Là loại cá rất hiền lành, dễ thích nghi với môi trường mới. Cá có màu sắc rất sặc sỡ, tuyệt đẹp như chim Anh vũ vậy. Cá trống có nhiều màu rực rỡ, lấp lánh đẹp hơn cá mái. Vây lưng dựng lên và kéo dài như một cái tua. Có thể nuôi chung với các loại cá khác.



- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Dwarf Parrot Wrasse, Sea Fighter
- **Phân bố:** Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HỀ CHÂU Á (CORIS GAIMARDI)



Khi cá còn nhỏ có thể nuôi chung trong bể, nhưng khi lớn phải nuôi riêng biệt vì con lớn thường hay gây sự. Toàn thân màu cam chói lọi làm nổi bật 5 vệt trắng, viền đen. Vây đuôi màu vàng, vây lưng và vây ngực màu đỏ.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Clown Wrasse, Red Labrid
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Các loài giáp xác
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THỦY LÔI HAI CHẤM (CORIS ANGULATA)



Là loại cá có cấu tạo hình dáng và màu sắc rất đặc biệt, luôn thay đổi màu sắc đột ngột rất hấp dẫn. Trên lưng có 2 đốm tròn lớn màu cam, đen rất nổi bật. Cá rất mau lớn, nó làm tăng thêm vẻ đẹp, dễ thương của bể nuôi cá cảnh. Thức ăn khoái khẩu là thủy sinh bằm nhỏ.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Twin-Spot Wrasse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Thịt sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HỀ CHÂU PHI (CORIS FORMOSA)



Đây là loại cá có đặc tính rất lạ, khi gặp nguy hiểm và khi ngủ chúng thường tự chôn mình dưới cát. Con còn nhỏ có màu sắc sáng chói hơn, khi lớn màu chuyển qua xám, nâu lục. Rất an toàn với các loài cá nhỏ và thủy sinh.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Africa Clown Wrasse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Thịt sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THANH LONG MỎ VỊT (GOMPHOSUS VARIUS)



Là loại cá rất hiền lành, con trống có màu xanh lục, xanh lông công sáng đẹp, trong khi con mái lại có màu nâu. Chúng thích nghi tốt với đời sống trong bể nuôi và phát triển được nhiều nhờ vào chế độ thức ăn thường ngày gồm thịt tôm băm nhỏ trộn với thức ăn xanh. Có tên gọi như thế vì cá có miệng kéo dài và giẹp như mỏ vịt.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Birdmouth Wrasse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Thủy sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ BÁC SĨ (LABROIDES DIMIDIATUS)

Thân mình cá thon dài. Cá mang tên như vậy là do nó ăn sạch các vật ký sinh trên thân và mang các loài cá khác. Trong thiên nhiên, nhiều cá đến cho nó "khám bệnh", được xem là loại cá rất hữu dụng. Chúng rất dễ nhận dạng, có 1 vạch đen to chạy dài suốt từ miệng đến vây đuôi.



- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Cleaner Wrasse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ký sinh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THÁI SỌC CAM (LIENARDELLA FASCIATUS)

Bên ngoài trông có vẻ hung hăng hiếu chiến, nhưng nó lại là loại cá có cung cách hòa nhã, có thể nuôi chung với các loài cá khác được, nhưng không thả các loại thủy sinh vào. Thân mình cá màu xám bạc nổi bật lên những vệt cam điểm ngang thân từ miệng đến đuôi rất ấn tượng.



- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Harlequin Tuskfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Thịt sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THANH LONG ĐUÔI ÉN (THALASSOMA LUNARE)



Các vằn tím-lục ngoằn ngoèo ở đầu trông cá thật dữ tợn. Loại cá này có đặc điểm là bơi lội suốt ngày, chỉ trừ khi ngủ chúng mới rúc vào khe hay hốc đá. Chúng thường đánh nhau với đồng loại, do vậy mỗi con nên nuôi riêng biệt trong mỗi bể khác nhau.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Lyretail Wrasse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Thịt sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ LỬA (NEMATELEOTRIS MAGNIFICA)



Người ta thường gọi là cá Lửa, vì cá có màu đỏ rực như lửa ở phần sau thân mình. Trên vây lưng dựng đứng lên như ngọn cờ. Cá thường đào sâu lớp cát bên dưới làm nơi trú ẩn. Khi sợ hãi cá thường búng mình lên cao, nên bể phải có nắp bằng kính để đậy lại.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Firefish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Các loài thủy sinh nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ LỬA TÍM (NEMATELEOTRIS DECORA)



Hình dáng thon dài, cùng họ với cá Lửa, nhưng có đường viền màu tím chạy dài bao quanh thân mình và các vây. Màu sắc rất dễ thương, hấp dẫn và tương đối hiếm nên có giá thành cao. Cá thích hợp với bể nuôi yên tĩnh, không thích sống chung với các loài cá ồn ào náo nhiệt.

- **Dòng họ:** Labridae
- **Tên thường gọi:** Purple Firefish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Các loài thủy sinh nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KÈO DÙ (PTERELEOTRIS EVIDES)



Loài cá này có thói quen đào lớp cát bên dưới để làm nơi trú ngụ. Chúng thường bơi lơ vơn phía trên chứ không bao giờ bơi xa khỏi nơi cư trú an toàn. Cá Kèo dù có thể ăn các thức ăn thịt đông lạnh, thịt tôm xay nhuyễn.

- **Dòng họ:** Microdesmidae
- **Tên thường gọi:** Scissortail
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Thịt băm nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ QUẢ THÔNG (MONOCENTRUS JAPONICUS)



Mình cá có những lớp vảy cứng liên kết lại với nhau tạo thành những mảng lớn như lớp vỏ bên ngoài của quả thông. Ngay bên dưới cằm có hai bộ phận phát sáng lấp lánh như đa quang để dẫn dụ con mồi.

- **Dòng họ:** Monocentridae
- **Tên thường gọi:** Pinecone Fish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Thịt sống, thức ăn đông lạnh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐẦU VÀNG (OPISTOGNATHUS AURIFORNS)



Là loại cá nhỏ bé hiền lành, có thể nuôi chung với nhiều loại cá khác. Đầu cá màu vàng, thân mình có màu phơn phớt lam. Khi sợ hãi chúng rút lui vào nơi trú ngụ của mình bằng đuôi trước, đầu ngóc cao khỏi miệng hang. Khi đêm đến, chúng dùng vỏ sò và đá cuội đậy miệng hang lại.

- **Dòng họ:** Opistognathidae
- **Tên thường gọi:** Yellow-Headed Jawfish
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt băm nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐẦU BÒ (LACTORIA CORNUTA)



Toàn thân cá được bao bọc bởi những mảng xương cứng, nên chúng bơi về phía trước rất chậm nhờ các vây và cuống đuôi. Các xương bảo vệ ở trước và sau thân cá làm cá cử động rất khó khăn trong việc săn mồi. Đầu cá có hai sừng chĩa ra trông mặt cá giống đầu bò.

- **Dòng họ:** Ostraciidae
- **Tên thường gọi:** Horned Cowfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 40cm (16in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KẾM BÔNG (PLECTORHYNCHUS CHAETODONOIDES)



Loại cá này khi còn nhỏ có màu sắc rất hấp dẫn, nhưng đến khi lớn trưởng thành thì màu da trở nên sậm lại không tươi sáng nữa. Bản tính rất nhút nhát, hay mắc cỡ, thích yên tĩnh. Để cá phát triển tốt nên cho cá tránh xa các loài cá ồn ào náo nhiệt.

- **Dòng họ:** Plectorhynchidae
- **Tên thường gọi:** Harlequin Sweerlips
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KÈM SỌC (PLECTORHYNCHUS ORIENTALIS)



Thân màu trắng nổi bật lên với những sọc đen chạy dài theo thân mình từ miệng đến đuôi. Loài cá này có đặc tính rất giống với các loại cá khác cùng dòng họ, nhưng có một ngoại lệ là rất nhạy cảm, khó nuôi, không chịu bị tù túng lâu ngày trong bể nuôi. Không dễ dàng cho các bạn mới bắt đầu chơi cá cảnh biển.

- **Dòng họ:** Plectorhynchidae
- **Tên thường gọi:** Oriental Sweetlips
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

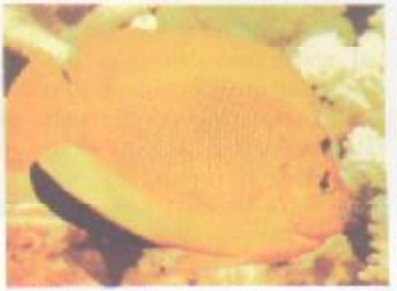
CÁ CHIM ẤN ĐỘ (ARUSETTA ASFURI)



Toàn thân có màu lam đen, có một dải vàng tươi điểm ngang thân giống như hình lưỡi liềm. Đuôi màu vàng sậm. Rất nhạy cảm khi bị nhốt. Người nuôi cá phải có kinh nghiệm và tay nghề cao.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Half-Moon Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG ANH (APOLEMICHTHYS TRIMACULATUS)



Toàn thân màu vàng rực rỡ, có một chấm đen ở trên trán và vây hậu môn có vệt đen. Chúng bảo vệ lãnh thổ rất quyết liệt nên phải nuôi riêng biệt. Dễ bị nhiễm bệnh khi chất lượng nước không tốt. Chế độ ăn phải thay đổi thường xuyên.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Three-Spot Angelfish, Flagfin Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Rong, rêu, tảo, thức ăn xanh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN HAI MÀU (CENTROPYGE BICOLOR)



Là loại cá thiên thần nhỏ. Chúng sinh sống từng cặp hay thành bầy, gồm 1 con trống và nhiều con mái. Nếu con trống chết, thì 1 trong những con mái sẽ thay đổi giới tính và thay thế vị trí của con trống. Thích ăn rau xanh và thịt băm nhỏ.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Bicolor Angelfish, Bicolor Cherub
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Rong, rêu, tảo, thịt băm nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THẠCH HAI CHẤM (CENTROPYGE BISPINOSUS)



Rất giỏi ngụy trang, màu sắc của loài cá này thay đổi tùy theo môi trường nơi chúng cư ngụ. Chúng thay đổi từ màu tím bầm pha đỏ thẫm sang màu xanh đậm với vàng chóe. Có thể nuôi từng cặp hoặc thành bầy. Trong bể phải tạo ra nhiều hang và hốc đá để chúng trú ẩn.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Two-Spined Angelfish, Coral Beauty
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Thịt băm nhỏ và thức ăn xanh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN XANH (CENTROPYGE EIBLI)



Cá có màu sắc rất thanh nhã, dễ thích nghi với đời sống trong bể nuôi. Chúng ăn tất cả các loại thức ăn xay nhuyễn, và rong rêu. Là loại cá nhỏ con nhất trong loại cá thiên thần, màu sắc của cá thay đổi tùy theo môi trường.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Eibl's Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 15cm (6in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN VÂN (CENTROPYGE LORICULUS)



Là loại cá dễ nuôi và phổ biến nhất trong bể cá cảnh, thân cá màu đỏ cam, có nhiều vạch ngang màu đen rất nổi bật. Tánh tình rất ôn hòa dễ chịu, tuy nhiên cá sẽ phản ứng dữ dội khi chất lượng nước không được tốt.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Flame Angelfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN GỐM (CENTROPYGE POTTERI)



Có màu sắc và những đường vân sọc ngoằn ngoèo rất ấn tượng. Cá rất khó thích nghi với môi trường trong bể nuôi. Ban đầu có thể cho cá ăn thức ăn sống băm nhỏ. Cần tạo cây xanh, rong rêu, tảo trong bể thật nhiều để cá được thoải mái.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Potter's Pygmy Angelfish
- **Phân bố:** Quần đảo Hawaii
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Thức ăn xanh và thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN VÀNG (CENTROPYGE FALVISSIMUS)



Toàn thân cá màu vàng tươi tráng lệ. Cá còn non có chấm đen bên hông và khoanh tròn màu xanh. Đến khi lớn thì chúng sẽ biến mất đi. Chúng thích ăn các loài thủy sinh và đòi hỏi chất lượng nước cực kỳ tốt. Sống rất hiền hòa, có thể nuôi chung với các loài cá khác.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Lemon-Peel Angelfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN CHỈ XANH (EUXIPHIPOPS NAVARCHUS)



Cá còn non toàn thân có màu xanh đậm hơi đen và những sợi chỉ nhỏ màu xanh vạch ngang thân mình. Cá còn nhỏ dễ thích nghi với môi trường hơn cá trưởng thành. Chúng thích ăn thịt băm nhỏ. Trong bể cần tạo cảnh có nhiều cây xanh để cá nhấm nháp.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Blue-Girdle Angelfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ CHIM MẶT XANH (EUXIPHIPOPS XANTHOMETAPON)



Cá còn non thân mình có màu sẫm với những đường sọc ngang màu xanh lục. Mắt xanh đậm, mắt và đuôi màu vàng, toàn thân có đường viền màu xanh tím. Chúng không chịu nổi môi trường nước xấu, đòi hỏi tay nuôi phải giàu kinh nghiệm, cho cá ăn các loại thức ăn xanh và thủy sinh.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Yellow-Faced Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 37cm (15in)
- **Thức ăn:** Rong rêu, tảo, thức ăn xanh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG HẬU (HOLOCANTHUS CILIARIS)



Rất đẹp và duyên dáng, sẽ phát triển tốt nếu trong bể nuôi rộng rãi, có đủ chỗ và cá bơi lội thoải mái cũng như có chỗ nghỉ đêm dành hoàng. Bể nuôi phải có đầy đủ cây xanh và chất lượng nước thật tốt.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Queen Angelfish
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIÊN THẦN BA MÀU (HOLOCANTHUS TRICOLOR)



Cá nhỏ thân có màu vàng với đốm đen, cá lớn đầu, bụng và vây đuôi màu vàng từ nắp mang đến đuôi phủ một mảng đen lớn. Cá lớn hay gây sự và bảo vệ nơi ở, nên nuôi riêng biệt. Khi ổn định cho cá con ăn rong rêu, tảo, thức ăn đông lạnh.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Rock Beauty
- **Phân bố:** Phía tây Đại Tây Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt và thức ăn xanh
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NỮ HOÀNG (POMACANTHUS ANNULARIS)



Cá Nữ hoàng có bề ngoài rất mềm mại, thanh tú. Con non có màu xanh đậm với những sọc xanh viền trắng. Đến khi trưởng thành màu sắc biến đổi, thân cá có màu vàng nâu, với những sọc xanh lam chạy dài trên thân mình và bao phủ quanh thân, phía trên ngay trang đôi mắt, nuôi riêng biệt.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Blue-Ringed Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ SỌC HOÀNG VỸ (POMACANTHUS CHRYSURUS)



Toàn thân cá có màu nâu sậm, trên mình có những vệt trắng cắt ngang rất nổi bật, đầu và vây có vân xanh ngoằn ngoèo, đặc biệt đuôi lại có màu vàng chanh rất tươi. Thuộc loại ít thấy trên thị trường.

Dòng họ: Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Ear-Spot Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG ĐẾ (POMACANTHUS IMPERATOR)



Có dáng vẻ đường bệ oai nghiêm, màu sắc tươi sáng rực rỡ với những đường kẻ sọc chạy dài tới đuôi, cá có tài ngụy trang trên các vỉa đá ngầm trong đại dương. Cá sống rất ôn hòa trong bể nuôi, cho cá ăn quen từ từ với thức ăn đông lạnh, thịt băm nhuyễn và rong rêu.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Emperor Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 40cm (16in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG GIA (PYGOPLITES DIACANTHUS)



Toàn thân cá màu cam vàng, nổi bật lên với những vệt trắng viền đen cắt ngang thân mình rất ấn tượng và sang trọng. Cá rất khó nuôi, chỉ dành cho các tay lão luyện về nuôi cá cảnh. Trong tự nhiên cá thường ăn bọt biển và rong rêu nhưng có thể quen dần với thức ăn đông lạnh và thức ăn xay nhỏ.

- **Dòng họ:** Pomacanthidae
- **Tên thường gọi:** Regal Angelfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THIA XANH (ABUDEFDUF CYANEUS)



Là loại cá khỏe mạnh, năng động và tuổi thọ cao, cá có màu xanh lơ với những chấm đen nhỏ gần mắt. Tánh tình nóng nhiệt, ưa gây sự nên nuôi riêng biệt từng con hoặc thành bầy tối đa là 8 con. Thông thường những con mới nuôi lần đầu tiên nên nuôi trong một bể mới riêng biệt.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Blue Damselfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Thịt băm nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ ĐỘI TRƯỞNG VĂN XANH (ABUDEFDUF OXYDON)



Đường vân xanh lấp lánh nổi bật trên thân mình đen nhánh, khi bơi trông giống như những ngọn đèn néon sáng rực trên nền trời tối sầm. Đến khi trưởng thành, các đường vân lấp lánh này sẽ mất đi độ sáng ban đầu. Cá rất hung hăng, hiếu chiến, chỉ nên nuôi riêng biệt.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Neon Damselfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Thịt băm nhỏ, rong rêu, tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KHOANG CỔ SỌC TRẮNG (AMPHIPRION CLARKII)



Thân hình tròn trịa phúng phính, có màu sắc thay đổi tùy thuộc vào nơi trú ngụ. Là loại cá hiền lành, sống ôn hòa với các loài cá khác. Trong bể nuôi nên thả cỏ chân ngỗng, rong đuôi chồn để cá bắt cặp hoặc những con còn nhỏ làm chỗ cư ngụ.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Clarke's Anemonefish, Banded Clownfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp, thức ăn xanh, rong tảo
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ KHOANG CỔ ĐỎ (AMPHIPRION FRENATUS)



Màu cam rực rỡ chói lọi làm nổi bật vạch trắng viền đen nơi mang cá, thường tìm các bụi cỏ chân ngỗng làm nơi ẩn nấp. Nếu bể nuôi rộng rãi có thể nuôi 1 cặp. Cho ăn thức ăn đơn giản như thịt sống băm nhỏ, thức ăn đông lạnh, rau xanh... Cá rất háu ăn.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Tomato Clown, Fire Clown
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HỀ (AMPHIPRION OCELLARIS)



Nếu bạn nuôi loại cá này trong bể nhiều hơn một cặp, thì nên thả nhiều loại cỏ chân ngỗng vào bể nuôi nếu không chúng sẽ cãi vã chí chóe với nhau. Là loại cá dễ nuôi, chúng ăn được hầu hết các loại thức ăn nhỏ. Màu sắc sẽ thay đổi từ từ theo thời gian, đôi khi biến đổi cả màu đen.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Percula Clown, Common Clown
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ TIỂU THƯ XANH ĐUÔI VÀNG
(POMACENTRUS IOLASCENS)



Cá có màu sắc đúng như tên gọi của nó. Có lẽ đây là loại cá được nuôi phổ biến nhất trong loài cá trinh nữ. Là loại cá hung hăng thích đánh nhau. Rất khỏe mạnh, ít bệnh rất lý tưởng cho người mới bắt đầu chơi cá cảnh, tuy nhiên khi lớn lên, có thể chúng rất hiếu chiến.

- **Dòng họ:** Pomacentridae
- **Tên thường gọi:** Yellow-Tailed Blue Damselfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG MŨI TÍA (PSEUDOCHROMIS DIADEMA)



Loại này hiện nay đang trở nên phổ biến, mình phủ lớp màu vàng óng ả. Miệng và phía bên trên trán có vết loang màu tím hoa cà. Trong bể nuôi nên tạo nhiều nơi để cá ẩn nấp, có đặc tính hay tấn công đồng loại hay bất kỳ loại cá nào nhỏ bé như chúng, nên nuôi riêng biệt.

- **Dòng họ:** Pseudochromidae
- **Tên thường gọi:** Flash-Back Dottyback
- **Phân bố:** Phía tây Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HỒNG Y (PSEUDOCHROMIS PORPHYREUS)



Toàn thân cá có màu đỏ nhiều hơn màu tím, là loại cá lý tưởng cho những người mới tập chơi cá cảnh. Cá rất dễ nuôi, ăn gì cũng được, luôn tỏ ra can trường và khỏe mạnh, Cá thuộc loại táo bạo, nó dám tấn công bất cứ thứ gì từ xa trông có vẻ giống nó.

- **Dòng họ:** Pseudochromidae
- **Tên thường gọi:** Strawberryfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

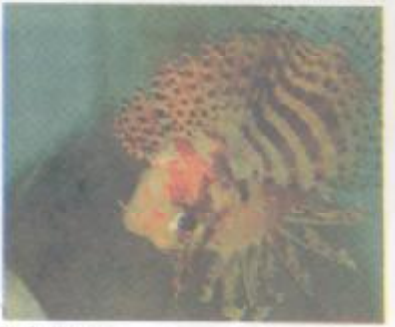
CÁ HAI MÀU (PSEUDOCHROMIS PACCAGNELLAE)



Là loại cá tuy nhỏ con nhưng rất hung dữ, phải nuôi cách xa các đồng loại trong dòng họ của chúng. Toàn thân cá có 2 màu rõ rệt: phía đuôi màu vàng, phần trên đầu màu đỏ tía. Trong bể nên bố trí nhiều nơi để cá ẩn nấp, cho cá ăn thịt xay nhỏ, khi đói thường hay cắn vây của các loài cá khác.

- **Dòng họ:** Pseudochromidae
- **Tên thường gọi:** False Gramma
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ SƯ TỬ CÁNH BƯỚM (DENDROCHRIUS BRACHPTERUS)



Mặc dù có kích thước nhỏ nhất trong số các loại cá thuộc dòng họ này, những những gai độc mọc tua tủa xung quanh mình cá độc hại không kém, phải hết sức thận trọng khi bắt loại cá này. Cá ăn thịt sống và các loại cá nhỏ.

- **Dòng họ:** Scorpaenidae
- **Tên thường gọi:** Dwarf Lionfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 10cm (4in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt, cá sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ SƯ TỬ CÁNH XÒE (PTEROIS VOLITANS)



Mình cá màu nâu đỏ, có những sọc trắng cắt ngang mình, các vây xòe rộng ra cùng với gai mọc tua tủa rất độc. Là loại cá ăn thịt rất hung dữ, thích ăn cá nhỏ, và thịt sò băm nhuyễn. Nên nuôi riêng biệt. Cẩn thận khi bắt giữ loại cá này vì chúng có gai rất độc.

- **Dòng họ:** Scorpaenidae
- **Tên thường gọi:** Lionfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 20cm (8in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt, cá sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ SƯ TỬ CÁNH CHỈ (PTEROIS ANTENNATA)



Cá có màu đỏ gạch và những sọc trắng vằn khắp thân mình. Vây lưng và vây ngực tỏa ra thành những tua nhỏ và mọc dài ra như những dây ăng-ten. Cẩn thận khi bắt giữ loại cá này vì gai của chúng rất độc.

- **Dòng họ:** Scorpaenidae
- **Tên thường gọi:** Spot-Finned Lionfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 2,5cm (1in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt sống băm nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ THÁI HỔ BIỂN (CHROMILEPTIS ALTIVELIS)



Là loại cá nuôi rất mau lớn toàn thân có màu trắng xám, điểm những chấm tròn đen. Cá có hình dáng rất kỳ lạ, to lớn nhưng rất hiền hòa, và chịu đựng được điều kiện sống khắc nghiệt, rất dễ nuôi. Cá ăn thịt sống và các loại cá nhỏ. Trong bể nên thả san hô, Hải quỳ để cá được thoải mái.

- **Dòng họ:** Serranidae
- **Tên thường gọi:** Panther Grouper
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HOÀNG LONG (SYMPHORICHTHYS SPILURUS)



Thân mình cá to lớn, phần bên dưới bụng có màu vàng chanh, trên lưng màu nâu vàng, mình cá nổi bật với những đường kẻ sọc xanh từ đầu đến cuối thân. Đặc biệt là vây lưng kéo dài thành tua như ngọn cờ rất đẹp. Không nuôi chung với loại cá hung hăng vì chúng có thể cắn và ngậm nhấm đuôi, vây của cá. Bể nuôi phải rộng.

- **Dòng họ:** Serranidae
- **Tên thường gọi:** Majestic Snapper
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 30cm (12in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ TU HÚ VÀNG (SIGANUS VULPINUS)



Cá có màu sắc rất đẹp, đặc biệt là có khuôn mặt giống con cáo. Cá sẽ thích nghi từ từ với môi trường trong bể, ăn được tất cả các loại thức ăn, nhưng thích ăn các loại rau xanh hơn. Là loại cá khá năng động, thích có chỗ rộng rãi để bơi lội, cá rất ôn hòa dễ chịu.

- **Dòng họ:** Siganidae
- **Tên thường gọi:** Foxface, Foxfish
- **Phân bố:** Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn tạp
- **Nhiệt độ:** 24 - 26^{0}C (75 - 79^{0}F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ HẢI MÃ VÀNG (HIPPOCAMPUS KUDA)



Thân cá được bao bọc bên ngoài bằng một lớp xương, không có vây đuôi và vây hậu môn. Trong bể nuôi phải thả san hô để chúng bám vào. Việc cho ăn hơn khó vì chúng đòi hỏi thức ăn còn sống, xay nhỏ. Cá bơi trong tư thế đứng, khi nghỉ ngơi chúng móc đuôi xuống đất. Đây là loại cá khó nuôi.

- **Dòng họ:** Syngnathidae
- **Tên thường gọi:** Yellow Seahorse
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 25cm (10in)
- **Thức ăn:** Ăn thức ăn sống, xay nhỏ
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NÓC BÔNG (CANTHIGASTER SOLANDRI)



Đúng như tên gọi, cá có thân mình to béo, mập lùn, mình có nhiều đốm bông trắng, nổi vật trên nền nâu vàng. Cá tính ôn hòa với láng giềng, nhưng với đồng loại thì lại hay gây sự, không nuôi chung bể với các loài thủy sinh và đồng loại của chúng.

- **Dòng họ:** Tetraodontidae
- **Tên thường gọi:** Sharp-nosed Pufferfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, biển Hồng Hải
- **Kích thước:** 5cm (2in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt sống
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

CÁ NÓC KHOANH ĐEN (CANTHIGASTER VALENTINI)



Trên mình cá có những vệt nâu lớn, có lẽ đây là loại cá khá phổ biến trong các bể nuôi, có các đặc tính giống như các anh em bà con đồng loại của nó. Khi sợ hãi cá sẽ phình to thân mình ra, các vây dài như đuôi và vây lưng sẽ thu ngắn lại. Cá ăn thịt sống, thích bơi lội.

- **Dòng họ:** Tetraodontidae
- **Tên thường gọi:** Valentine Pufferfish
- **Phân bố:** Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- **Kích thước:** 7,5cm (3in)
- **Thức ăn:** Ăn thịt
- **Nhiệt độ:** 24 - 26°C (75 - 79°F)
- **pH:** 8,4 **Độ mặn:** 1.023 - 1.027

MỤC LỤC

Chức năng sinh lý của cá biển	5
Cá nước ngọt và cá biển	5
Sự thẩm thấu	5
Môi trường	6
Chọn lựa bể nuôi cá	6
Kích thước và hình dạng	6
Kiểm tra chất lượng nước	7
Dụng cụ thử	7
Cách bày biện bể cá cảnh	7
Xây dựng bể cá cảnh	8
Sự tương hợp trong bể nuôi	10
Thức ăn của cá	10
CÁC LOÀI CÁ	11
Cá Nẻ mặt khỉ	11
Cá Mặt khỉ xanh	12
Cá Hoàng gia bá tước đuôi én	13
Cá Mặt khỉ môi son	13
Cá Đuôi gai xanh	14
Cá Chim ô dù mỏ chuột vàng	14
Cá Mặt khỉ điện	15
Cá Bò rằng	15
Cá Bò the	16
Cá Bò bông bi	16
Cá Bò xám	17
Cá Bò xanh đuôi én	17
Cá Bò hỏa tiễn	18
Cá Mó bông	18
Cá Trạng nguyên	19
Cá Bướm mũi dài	19
Cá Đào sọc chéo	20

Cá Đào hoàng nhân 20
Cá Đào cử nhân 21
Cá Đào hoàng hậu 21
Cá Đào tam hoàng 22
Cá Đào học trò 22
Cá Bướm mỏ dài 23
Cá Chim sâu 23
Cá Chim cờ cao 24
Cá Chim cờ tai thỏ 24
Cá Chim cờ mặt khỉ 25
Cá Mó hồng 25
Cá Kìm sấu 26
Cá Nóc gai 26
Cá Nóc nhím 27
Cá Lù đù 27
Cá Lù đù vàng 28
Cá Bóng huỳnh quang 28
Cá Bóng vệt xanh 29
Cá Mó hồng én 29
Cá Sơn đá 30
Cá Đầm già 30
Cá Bà già Tây Ban Nha 31
Cá Anh vũ 31
Cá Hề châu Á 32
Cá Thủy lôi hai chấm 32
Cá Hề châu Phi 33
Cá Thanh long mỏ vịt 33
Cá Bác sĩ 34
Cá Thái sọc cam 34
Cá Thanh long đuôi én 35
Cá Lửa 35
Cá Lửa tím 36
Cá Kèo dù 36
Cá Quả thông 37
Cá Đầu vàng 37
Cá Đầu bò 38
Cá Kẽm bông 38
Cá Kẽm sọc 39
Cá Chim Ấn Độ 39

Cá Hoàng anh 40
Cá Thiên thần hai màu 40
Cá Thạch anh hai chấm 41
Cá Thiên thần xanh 41
Cá Thiên thần vân 42
Cá Thiên thần gốm 42
Cá Thiên thần vàng 43
Cá Thiên thần chỉ xanh 43
Cá Chim mặt xanh 44
Cá Hoàng hậu 44
Cá Thiên thần ba màu 45
Cá Nữ hoàng 45
Cá Sọc hoàng vĩ 46
Cá Hoàng đế 46
Cá Hoàng gia 47
Cá Thia xanh 47
Cá Đội trưởng vân xanh 48
Cá Khoang cổ sọc trắng 48
Cá Khoang cổ đỏ 49
Cá Hề 49
Cá Tiểu thư xanh đuôi vàng 50
Cá Hoàng mũi tía 50
Cá Hồng y 51
Cá Hai màu 51
Cá Sư tử cánh bướm 52
Cá Sư tử cánh xòe 52
Cá Sư tử cánh chỉ 53
Cá Thái hổ biển 53
Cá Hoàng long 54
Cá Tu hú vàng 54
Cá Hải mã vàng 55
Cá Nóc bông 55
Cá Nóc khoanh đen 56

■ CÁ CẢNH BIỂN
Chịu trách nhiệm xuất bản : Quang Thắng
Biên tập nội dung : Thiện Nhân
Sửa bản in : Thiện Nhân
Bìa : Thiên Nga
In 1.000 cuốn tại Nhà In Báo Cao Su Việt Nam
Số đăng ký kế hoạch xuất bản : 689/XB – QLXB – 8
Cục xuất bản ký ngày 17/ 06 / 2003
In xong và nộp lưu chiểu tháng 08 / 2003



CÁ CẢNH BIỂN



NHÀ SÁCH minhtrung

¥387 311

GIÁ : 14.000 ĐỒNG